

**HIỆP ĐỊNH
THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC KINH TẾ
GIỮA
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ NIU DI LÂN**

Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu-di-lân,
Nhận thấy tiềm năng phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước, và
Mong muốn thúc đẩy và mở rộng thương mại và hợp tác kinh tế đôi bên cùng có lợi,
Quan tâm đến các quyền lợi và nghĩa vụ quốc tế của mình,

đã thoả thuận như sau :

Điều I

Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu-di-lân sẽ dùng mọi cách thích hợp trong khuôn khổ luật pháp và các quy định hiện hành của mỗi nước nhằm tạo điều kiện dễ dàng tăng cường và đa dạng hoá thương mại, và khuyến khích sự hợp tác kinh tế giữa hai nước.

Điều II:

1/ Hai Chính phủ sẽ dành cho nhau sự đối đãi của chế độ tối huệ quốc về:

- a) Thuế quan và các loại phí đánh vào hoặc liên quan đến việc nhập khẩu và xuất khẩu sản phẩm,
- b) Cách thu các loại thuế và phí này,
- c) Các quy tắc và thủ tục liên quan đến nhập khẩu và xuất khẩu.
- d) Các loại thuế nội địa hoặc bất kỳ các loại phí nội địa nào khác có thể đánh vào hoặc liên quan đến hàng hoá và sản phẩm đã nhập và đã hoàn thành thủ tục Hải quan.

2/ Những lợi điểm ưu đãi, đặc quyền hoặc miễn trừ mà đã hoặc có thể sau này được một trong hai Chính phủ dành cho những nội dung được đề cập trong đoạn 1 của điều khoản này đối với bất cứ một sản phẩm nào bắt nguồn từ hoặc được gửi đến một nước thứ ba sẽ lập tức được áp dụng đối với các sản phẩm cùng loại bắt nguồn từ hoặc được gửi đến lãnh thổ của Chính phủ kia.

3/ Trong việc thi hành điều khoản này, Chính phủ Niu-di-lân sẽ áp dụng biểu thuế thông thường của nước mình, ngoại trừ đối với những sản phẩm được hưởng những ưu đãi đặc biệt theo biểu thuế Niu-di-lân trong hệ thống tổng quát ưu đãi thuế quan đối với các nước đang phát triển mà sẽ được tiếp tục áp dụng cho tới khi và tới mức độ mà Chính phủ Niu-di-lân cho là phù hợp.

Điều III:

Những quy định tại điều 2 của Hiệp định này sẽ không áp dụng đối với:

a) Những ưu đãi hoặc lợi điểm về thuế quan đã hoặc có thể được Chính phủ Niu-di-lân chấp nhận, phù hợp với quyền và nghĩa vụ quốc tế thích đáng của mình đối với nước kia hoặc lãnh thổ hiện nay hoặc trước đây thuộc Khối Thịnh vượng chung;

b) Những ưu đãi hoặc lợi điểm được một trong hai Chính phủ chấp nhận do kết quả của sự liên kết của nước mình với một liên minh thuế quan hoặc với một khu vực mậu dịch

tự do hoặc trong một hiệp định lâm thời liên quan đến việc thiết lập một liên minh thuế quan hoặc khu vực mậu dịch tự do;

c) Bất kỳ sự ưu đãi hoặc lợi điểm nào được một trong hai Chính phủ dành cho một nước hoặc một lãnh thổ thứ ba phù hợp với quyền và nghĩa vụ của Chính phủ đó với tư cách là một bên ký kết hiệp định chung về thuế quan và thương mại hoặc theo bất cứ Hiệp định hàng hoá quốc tế nào mà Chính phủ đó có thể là một Bên ký kết;

d) Những ưu đãi hoặc lợi điểm thuế quan mà Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành cho hoặc có thể dành cho để tạo điều kiện dễ dàng cho thương mại với bất kỳ nước nào có biên giới chung với Việt Nam;

e) Những ưu đãi hoặc lợi điểm được Chính phủ Niu-di-lân dành cho theo Hiệp định thương mại và hợp tác kinh tế khu vực Nam Thái bình dương.

Điều IV

Hai Chính phủ căn cứ vào và trong phạm vi của luật pháp và các quy định hiện hành ở mỗi nước cho phép, sẽ miễn thuế nhập khẩu và các khoản thuế khác đối với các mặt hàng trưng bày ở hội chợ hoặc triển lãm cũng như các mẫu hàng quảng cáo nhập khẩu từ lãnh thổ của Chính phủ nước kia. Những mặt hàng và mẫu hàng này sẽ không được bán trên nước nhập nếu không được phép trước của các cơ quan có thẩm quyền của nước này và chưa thanh toán thuế nhập khẩu và các loại thuế khác nếu có.

Điều V

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ không giới hạn quyền của mỗi Chính phủ áp dụng bất kỳ hình thức cấm cản hoặc hạn chế nào nhằm bảo vệ những lợi ích an ninh cần thiết của nước mình hoặc bảo vệ sức khoẻ công chúng hoặc để ngăn ngừa dịch bệnh hoặc sâu bọ cho súc vật hoặc cây cối.

Điều VI

Mọi thanh toán về thương mại và giao dịch khác giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng đồng tiền chuyển đổi, được hai bên chấp nhận và phù hợp với các quy định ngoại hối hiện hành ở mỗi nước.

Điều VII

Để tạo dễ dàng cho việc thực hiện Hiệp định này, hai Chính phủ đồng ý định kỳ tổ chức các cuộc tham khảo ý kiến ở cấp Bộ trưởng hoặc cấp quan chức cấp cao theo thời gian. Hai bên thoả thuận nhưng không dưới hai năm một kỳ. Các cuộc tham khảo ý kiến, được tổ chức luân phiên ở Việt Nam và Niu-di-lân, sẽ:

a- Xem xét tình hình thương mại và hợp tác kinh tế (kể cả các trở ngại) giữa hai nước, và

b- Nghiên cứu các đề nghị trong khuôn khổ của Hiệp định này nhằm mở rộng hơn và đa dạng hoá các quan hệ thương mại và kinh tế.

Điều VIII

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ không thi hành cho xứ Tokelau cho đến hết 1 tháng kể từ ngày Chính phủ Niu-di-lân thông báo cho Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam rằng Hiệp định này sẽ được áp dụng cho xứ đó.

Điều IX

Hiệp định này sẽ có hiệu lực từ ngày ký và sẽ tiếp tục có hiệu lực trong thời gian đầu là 3 năm. Sau đó, Hiệp định tiếp tục có hiệu lực cho đến hết 90 ngày kể từ ngày một Chính phủ nhận được từ Chính phủ kia văn bản thông báo qua đường ngoại giao ý muốn chấm dứt Hiệp định này.

Để làm chứng, những người ký tên dưới đây được sự uỷ nhiệm hợp thức của chính phủ nước mình, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 1994, thành hai bản, bằng tiếng Anh và tiếng Việt, cả 2 văn bản đều có giá trị như nhau.

Thay mặt Chính phủ
Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thay mặt Chính phủ Niu-di-lân